|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**BÁO CÁO**

**Tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý Dự thảo Nghị định về lập và**

**quản lý hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Ngày 23 tháng 12 năm 2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 5309/BVHTTDL-HTQT gửi các Bộ và các địa phương liên quan xin ý kiến góp ý và đề xuất các nội dung liên quan đến Dự thảo Nghị định về lập và quản lý hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam.

Tính đến ngày 15 tháng 3  năm 2017, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được ý kiến đóng góp của các cơ quan sau:  Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, Uỷ ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Uỷ ban nhân dân thành phố Hải phòng, Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Uỷ ban Nhân dân tỉnh Khánh Hoà, Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã gửi Dự thảo Nghị định tới 7 cơ sở văn hoá nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam (Hội đồng Anh, Viện Goethe, Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga, Trung tâm Văn hóa Hàn Quốc, Trung tâm Giao lưu văn hóa Nhật Bản, Viện Pháp tại Việt Nam, Ngôi nhà Italia). Đến thời điểm hiện tại có Hội đồng Anh, Viện Pháp tại Việt Nam và Viện Goethe có ý kiến phản hồi.

Dự thảo Nghị đinh đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Sau 60 ngày đăng tải theo quy định, dự thảo không nhận được ý kiến góp ý.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nghiên cứu tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý như sau:

**I. TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, ĐỊA PHƯƠNG**

**1. Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

Bộ Tư pháp có ý kiến như sau: Phạm vi điều chỉnh của Dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành và các địa phương liên quan nhưng toàn bộ nội dung Dự thảo Nghị định chỉ quy định về trách nhiệm và vai trò của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc cấp phép thành lập, hoạt động, xử lý vi phạm…đối với các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam. Theo Bộ Tư pháp, dự thảo Nghị định này ngoài việc quy định trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Bộ, ngành khác (như Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông…) và trách nhiệm của Ủy ban Nhân dân các cấp, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan này trong việc quản lý các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam nhằm bảo đảm tính hợp lý, khả thi khi áp dụng trên thực tế.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp và xác định trách nhiệm quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ liên quan đối với cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam, trong đó: (i) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa đối với các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam và trực tiếp quản lý các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; (ii) Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện quản lý nhà nước các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của cơ sở văn hoá nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam; phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, quản lý hoạt động của cơ sở văn hoá nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam; trực tiếp quản lý Hội đồng Anh và chi nhánh tại Việt Nam; (iii) Các Bộ/ địa phương theo trách nhiệm quản lý lĩnh vực liên quan đến cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

**2. Về đối tượng áp dụng (Điều 2):**

- Bộ Ngoại giao góp ý sửa khoản 1 a, Điều 2 của Dự thảo Nghị định về đối tượng áp dụng như sau: “sau đây gọi là cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam được thành lập theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên…” và sửa các cụm từ “văn bản thỏa thuận” trong toàn bộ Dự thảo thành “điều ước quốc tế”

- Bộ Công thương đề nghị chỉnh sửa cụm từ “theo quy định pháp luật về đầu tư và kinh doanh” tại khoản 2, Điều 2 của Dự thảo Nghị định về đối tượng áp dụng thành “theo quy định pháp luật về đầu tư và thương mại”.

- Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị rà soát, bổ sung thêm đối tượng áp dụng của văn bản là các Bộ, ngành và địa phương tham gia vào hoạt động quản lý cơ sở văn hóa nước ngoài hoạt động vì mục đích phi lợi nhuận tại Việt Nam (phù hợp với các quy định về trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương tại Chương IV).

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến góp ý của Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ và đã điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Bộ Tư pháp nhận định: (i) Dự thảo Nghị định áp dụng đối với cơ sở văn hóa nước ngoài hoạt động vì mục đích phi lợi nhuận tại Việt Nam nhưng trên thực tế, việc xác định các tiêu chí giữa các cơ sở văn hóa hoạt động vì mục đích lợi nhuận và hoạt động vì mục đích phi lợi nhuận chưa được quy định cụ thể; (ii) Bên cạnh đó, Dự thảo Nghị định cũng chưa làm rõ trường hợp nào các cơ sở văn hóa được thành lập theo văn bản thỏa thuận và không theo văn bản thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ nước ngoài.

Đối với ý kiến (i) của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận thấy hiện nay các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam hoạt động trên cơ sở phi lợi nhuận, nhằm mục đích giới thiệu văn hóa nước bạn tới công chúng Việt Nam, tăng cường giao lưu văn hóa, hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước. Tuy nhiên, trên thực tế, theo nội dung một số điều ước quốc tế và theo nguyên tắc có đi có lại, không vì mục đích lợi nhuận, các cơ sở văn hóa nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam có thể có một số hoạt động có thu nhằm trang trải một phần chi phí.

Đối với ý kiến (ii) của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho rằng có 2 trường hợp như sau: (1) Trường hợp cơ sở văn hóa nước ngoài thành lập theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên là khi ta và bên nước ngoài đã ký điều ước quốc tế về việc này; (2) Các trường hợp khác là khi ta và bên nước ngoài chưa ký điều ước quốc tế về việc này.

**3. Về giải thích từ ngữ (Điều 3):**

- Bộ Ngoại giao có các ý kiến sau: (i) Trong phần định nghĩa Cơ sở văn hóa nước ngoài tại khoản 1, nên cân nhắc cách thể hiện để các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa không bao gồm các hoạt động về tôn giáo; (ii) Đề nghị bỏ khoản 2 vì đây là khái niệm đã được điều chỉnh trong văn bản pháp luật chuyên ngành (Luật Điều ước quốc tế năm 2016) và (iii) Đề nghị cân nhắc lại cách diễn đạt các cụm từ cần giải thích tại khoản 4 (khái niệm chi nhánh, văn phòng đại diện) do có thể bị hiểu nhầm sang các khái niệm tương tự được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành khác.

- Bộ Công Thương cho rằng tại khoản 1 điều 3 về Giải thích từ ngữ, khái niệm về “cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam” được quy định không cụ thể, bao hàm rộng nên không thể hiện được bản chất của các tổ chức này tại Việt Nam, do đó có thể dẫn đến khó khăn trong thực tế áp dụng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo có định nghĩa rõ hơn đối với khái niệm này.

- Bộ Thông tin và Truyền thông cho rằng tại khoản 1, đề nghị quy định rõ: “Cơ sở…là tên gọi chung của cơ quan, tổ chức có lĩnh vực hoạt động chính là lĩnh vực văn hóa được Nhà nước cho phép”. Lý do: theo Dự thảo Nghị định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là đơn vị cấp giấy đăng ký, giấy phép thành lập và hoạt động cho các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam. Nếu các cơ sở này có lĩnh vực hoạt động chính là giáo dục hoặc đào tạo nghề…thì việc quy định thẩm quyền cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là không phù hợp.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị giải thích cụ thể hơn thuật ngữ “cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam” vì trong thực tế, các tổ chức như Hội đồng Anh, Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga…còn có nhiều hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (dạy ngoại ngữ) và khoa học. Việc quy định chỉ có các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa được Nhà nước Việt Nam cho phép là chưa đầy đủ so với các hoạt động đã có trong thực tế.

Đối với ý kiến (iii) của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị giữ lại khái niệm “chi nhánh” như trong Dự thảo, vì phần giải thích từ ngữ đã nêu rõ nội dung cụ thể của khái niệm này, khó có thể nhầm lẫn với các khái niệm khác tương tự.

Đối với các ý kiến (i) và (ii) của Bộ Ngoại giao, ý kiến của Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu và thể hiện tại Dự thảo Nghị định theo hướng:

+ Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực văn hóa và các lĩnh vực khác liên quan (trừ lĩnh vực tôn giáo).

+ Xác định trách nhiệm quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ liên quan đối với cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (quy định tại Chương IV của Dự thảo Nghị định) , trong đó: (i) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa đối với các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam và trực tiếp quản lý các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; (ii) Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện quản lý nhà nước các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của cơ sở văn hoá nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam; phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, quản lý hoạt động của cơ sở văn hoá nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam; trực tiếp quản lý Hội đồng Anh và chi nhánh tại Việt Nam; (iii) Các Bộ/ địa phương theo trách nhiệm quản lý lĩnh vực liên quan đến cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

**4. Về nguyên tắc hoạt động (Điều 5):**

Bộ Ngoại giao đề nghị: (i) Cân nhắc lại nội dung Khoản 3 “trong trường hợp hoạt động trong lĩnh vực khác” và cần làm rõ phạm vi “lĩnh vực khác” để tránh mâu thuẫn với nguyên tắc các cơ sở văn hóa chỉ được hoạt động phù hợp với nội dung đã được đăng ký hoặc cấp phép và (ii) Đề nghị bổ sung trong khoản 4: “Cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam không được cho phép tổ chức, cá nhân nào sử dụng danh nghĩa, cơ sở vật chất của mình để chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc làm phương hại đến lợi ích hợp pháp của nước khác”.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao và đã điều chỉnh Dự thảo Nghị định.

**5. Về hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký, giấy phép (Điều 6):**

- Bộ Ngoại giao: (i) Đề nghị bổ sung thêm trong khoản 1 yêu cầu về bộ hồ sơ đăng ký hoạt động (đối với cơ sở văn hóa nước ngoài được thành lập theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên): “Dự kiến cơ cấu tổ chức và bộ máy hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam” (trong trường hợp chưa được quy định trong điều ước quốc tế đó); (ii) Cần quy định rõ hơn tại các khoản 1e, 2b và 2g về việc hồ sơ lý lịch tư pháp được cấp bởi cơ quan nào (nước người này là công dân hoặc nước người này thường trú hoặc/ và cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam); (iii) Bổ sung quy định trường hợp văn bản giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì cần được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại; (iv) Khoản 3, Điều 6 quy định việc cấp phép, giấy đăng ký cho các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam cần xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, Điều 10 lại không quy định về việc xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định thu hồi giấy phép, giấy đăng ký. Đề nghị quy định thống nhất về vấn đề này trong toàn bộ quá trình cấp, thu hồi giấy phép, giấy đăng ký.

- Bộ Tư pháp: (i) Khoản 3, Điều 6 Dự thảo Nghị định không quy định rõ trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan liên quan là những cơ quan nào? Việc xin ý kiến đồng ý của Thủ tướng Chính phủ cũng chưa được quy định cụ thể về quy trình nên khó thực hiện khi áp dụng; (ii) Điểm i, khoản 2, Điều 6 quy định thành phần hồ sơ là “Văn bản chứng nhận quyền sử dụng hợp pháp địa điểm nơi đặt trụ sở cơ sở văn hóa nước ngoài” đối với cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam được thành lập không theo văn bản thỏa thuận là chưa hợp lý vì các cơ sở này chưa có giấy phép hoạt động, mới chỉ làm thủ tục để được thành lập nên không thể yêu cầu cơ sở có văn bản chứng nhận quyền sử dụng hợp pháp địa điểm nơi đặt trụ sở.

- Bộ Công Thương: Về quy định cách thức nộp hồ sơ tại Dự thảo Nghị định: Để đảm bảo đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, đề nghị bổ sung cách thức nộp hồ sơ qua internet và qua đường bưu điện để doanh nghiệp lựa chọn đối với khoản 1 Điều 6 và bổ sung cách thức nộp qua internet đối với điểm b, khoản 1 Điều 11 Dự thảo Nghị định.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Điều 6, khoản 3 (quy định về hồ sơ, thủ tục cấp giấy đăng ký): Việc quy định “trong thời hạn 60 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan là chưa hợp lý. Trừ trường hợp có quy định tại các văn bản pháp luật khác, đề nghị giảm thời gian lấy ý kiến các cơ quan liên quan để rút ngắn thời gian thẩm định, cấp giấy phép.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: (i) Đề nghị quy định rõ trường hợp nào thì cấp giấy đăng ký, trường hợp nào thì cấp giấy phép thành lập, hoạt động; (ii) Khoản 1, đề nghị quy định mẫu văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài về việc thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài (tương tự như văn bản đề nghị cấp giấy phép quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 6; Đề nghị quy định về mẫu giấy đăng ký, giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam và (iii) Đề nghị quy định rõ trình tự, thủ tục xem xét hồ sơ đề nghị cấp giấy đăng ký, cấp giấy phép thành lập và hoạt động như: thẩm định hồ sơ hoặc xác minh hồ sơ, trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu và điều chỉnh Dự thảo Nghị định đối với các ý kiến (i), (iii), (iv) của Bộ Ngoại giao, ý kiến (ii) của Bộ Tư pháp, ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ý kiến (i) và (ii) của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đối với ý kiến (ii) của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Lý lịch tư pháp do Cơ quan có thẩm quyền của nước đề nghị thành lập cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam cấp theo pháp luật của họ.

Đối với ý kiến (i) của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: (1) Việc xác định các cơ quan liên quan để lấy ý kiến thuộc về trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tùy trường hợp cụ thể trước khi trình Thủ tướng Chính phủ; (2) Việc xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ cũng đã được quy định tại khoản 3, Điều 6 của Dự thảo Nghị định.

Đối với ý kiến (iii) của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ về quy trình, thủ tục xem xét hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký, giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng ý với ý kiến của Bộ Công Thương, tuy nhiên việc thực hiện cần theo lộ trình.

**6. Về hồ sơ, thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đăng ký, giấy phép (Điều 8):**

- Bộ Tư pháp đề nghị quy định cụ thể khoảng thời gian gia hạn giấy đăng ký, giấy phép hoạt động.

- Sở Văn hóa và Thể thao Đà Nẵng đề nghị: Cần đưa ra mốc thời gian cụ thể để các cơ sở đó có định hướng xây dựng kế hoạch, đề nghị điều chỉnh điểm c như sau: “Kế hoạch hoạt động dự kiến trong 5 năm tiếp theo” (thời hạn giấy phép)

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu các ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

**7. Về quy định Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, giấy phép (Điều 10):**

- Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc nội dung quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định vì theo Luật xử lý vi phạm hành chính, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính không có hình thức thu hồi giấy đăng ký, giấy phép hoạt động.

- Bộ Công Thương đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc quy định về thu hồi giấy phép tại điểm a, khoản 2, theo đó có thể quy định theo hướng cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam không hoạt động trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy đăng ký, giấy phép mà không có thông báo với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu các ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

**8. Về tổ chức hoạt động (Điều 13)**

- Về khoản 3, Điều 13, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau: Việc quy định “trước khi tổ chức bất kỳ một hoạt động cụ thể nào, cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam…có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch…”: Đề nghị xem xét cho phù hợp hơn để không gây khó khăn, phiền hà cho cơ sở. Trong khi đó, khoản 4, Điều 13 đã quy định trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng 1 lần kế hoạch hoạt động của cơ sở cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh nơi đặt trụ sở. Vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị chỉ quy định cơ sở có trách nhiệm báo cáo các hoạt động đột xuất, không có trong Kế hoạch để các cơ quan chức năng biết, quản lý

- Về khoản 3, Điều 13, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau: Đề nghị nghiên cứu, quy định lại để tránh các thủ tục phức tạp trong quá trình hoạt động của các cơ sở văn hóa; theo đó hàng năm, cơ sở văn hóa lập kế hoạch hoạt động của mình gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND cấp tỉnh để theo dõi, kiểm tra. Trong trường hợp có hoạt động văn hóa nằm ngoài kế hoạch thì phải thông báo bằng văn bản đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND cấp tỉnh trước ít nhất 15 ngày

Đối với ý kiến này của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị không tiếp thu, do:

Các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa tại các tỉnh, thành phố của Việt Nam dưới rất nhiều hình thức đa dạng, phong phú (triển lãm, hội nghị, hội thảo…) với nhiều nội dung mới, có nhiều điểm khác biệt với văn hóa truyền thống Việt Nam (nghệ thuật sắp đặt, nghệ thuật đương đại). Vì vậy, việc duy trì cơ chế các cơ sở văn hóa nước ngoài thông báo bằng văn bản cho cơ quan chức năng Việt Nam trước khi tổ chức hoạt động là cần thiết, nhằm đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, tránh ảnh hưởng không tốt đến văn hóa Việt Nam, các vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền, các vấn đề nhạy cảm.

Chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng 1 lần cần phải duy trì để đảm bảo công tác báo cáo đối ngoại theo quy định của Chính phủ.

**9. Về quyền và nghĩa vụ của cơ sở văn hoá nước ngoài và chi nhánh tại Việt Nam (Điều 14):**

- Bộ Ngoại giao: (i) khoản 1g: Cân nhắc theo hướng cơ sở văn hóa nước ngoài được miễn các nghĩa vụ về thuế nếu trực tiếp thực hiện các hoạt động thu phí không nhằm mục đích lợi nhuận; (ii) khoản 1g: Cơ sở văn hóa nước ngoài khi thu phí không được ủy quyền cho bất kỳ bên thứ 3 nào; (iii) khoản 1g: Cân nhắc theo hướng cơ sở văn hóa nước ngoài được miễn các nghĩa vụ về thuế nếu trực tiếp thực hiện các hoạt động thu phí không nhằm mục đích lợi nhuận, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia có quy định khác và trong trường hợp này phải được sự đồng ý bằng văn bản của các cơ quan chức năng (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao…)

- Bộ Công Thương: Đề nghị cân nhắc quy định tại điểm g, khoản 1: “…các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có thể mở cửa hàng và bán sách, đồ lưu niệm…”, do việc bán sách, đồ lưu niệm không thống nhất với mục đích phi lợi nhuận của Dự thảo Nghị định.

- Bộ Công an: Cơ sở văn hóa nêu trong Dự thảo Nghị định là tổ chức phi lợi nhuận. Tuy nhiên, khoản 1 điều 14 thể hiện hoạt động kinh doanh có thể sinh lợi nhuận. Do vậy, khi xây dựng điều lệ hoạt động cần phải có bảng biểu phí dịch vụ, phí hội viên…theo đúng mục tiêu phi lợi nhuận đã đăng ký.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định đối với ý kiến (ii) của Bộ Ngoại giao.

Đối với ý kiến (i) và (iii) của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị không tiếp thu ý kiến này. Các cơ sở văn hóa nước ngoài phải tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam, trong đó có quy định về thuế.

Đối với ý kiến của Bộ Công Thương và Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam hoạt động trên cơ sở phi lợi nhuận. Tuy nhiên, trên thực tế, theo nội dung điều ước quốc tế và theo nguyên tắc có đi có lại, không vì mục đích lợi nhuận, các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có thể có một số hoạt động có thu nhằm trang trải một phần chi phí.

**10. Về đình chỉ hoạt động (Điều 17):**

- Bộ Tư pháp: Khoản 1 Điều 17 Dự thảo nghị định quy định các trường hợp bị đình chỉ hoạt động có thời hạn của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam, nhưng theo Bộ Tư pháp, các trường hợp khác nhau sẽ áp dụng các hình thức xử lý khác nhau. Ví dụ: Đối với hành vi vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật Việt Nam (điểm c, khoản 1, Điều 17) thì việc đình chỉ có thời hạn từ 01 tháng đến 3 tháng là quá nhẹ, không phù hợp. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cần xác định cụ thể từng trường hợp vi phạm của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam để quy định hình thức xử lý vi phạm.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: Đề nghị không quy định thời hạn đình chỉ hoạt động, vì đối với các hành vi nêu tại quy định này, việc đình chỉ hoạt động không xác định thời hạn là phù hợp. Trong trường hợp muốn tiếp tục hoạt động trở lại thì phải làm lại thủ tục đăng ký, cấp giấy phép hoạt động.

Về ý kiến này của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

Việc xử lý các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam, đặc biệt là các cơ sở văn hóa được thành lập theo điều ước quốc tế, là vấn đề nhạy cảm và cần được tiến hành chặt chẽ, vì đây là vấn đề liên quan không chỉ đến uy tín của cơ sở văn hóa nước ngoài đó, mà của chính quốc gia đặt cơ sở văn hóa tại Việt Nam, đồng thời ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa 2 nước.

Dự thảo Nghị định đã quy định rõ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tham khảo ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan, trình Thủ tướng xem xét, chỉ đạo đối với việc xử lý các sai phạm của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Việc quy định 1-3 tháng mang tính chất cảnh báo đối với cơ sở văn hóa nước ngoài khi có ý định tổ chức các hoạt động sai quy định.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: Đề nghị bổ sung quy định về thủ tục ra quyết định đình chỉ, hậu quả pháp lý của cơ sở văn hóa bị đình chỉ hoạt động

Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nội dung này đã được quy định tại Điều 17 Dự thảo Nghị định.

- Bộ Công Thương: Việc đình chỉ hoạt động quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được xem là một trong các hình thức xử phạt bổ sung. Đối với hình thức thu hồi giấy phép, cơ quan quản lý Nhà nước có quyền áp dụng biện pháp thu hồi giấy phép trong trường hợp tổ chức, cá nhân có vi phạm. Theo đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chuyển một số trường hợp như “làm trái với nội dung trong giấy đăng ký, giấy phép”, “vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật Việt Nam và quy định tại Điều 5 của Nghị định này” sang Điều 10 Dự thảo Nghị định cho phù hợp với nội dung tên điều.

Đối với ý kiến này của Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Điều 10 quy định về việc thu hồi giấy phép. Điều 17 quy định về đình chỉ hoạt động. Đây là 2 nội dung khác nhau, với mức độ khác nhau. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo

**11. Về trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Điều 20):**

- Về khoản 2, Bộ Ngoại giao đề nghị bỏ cụm từ “thể thao, du lịch và gia đình” do Nghị định này chỉ áp dụng đối với các cơ sở văn hóa.

- Về quy định tại khoản 3, Bộ Công Thương đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ trường hợp cơ sở văn hóa nước ngoài tại các tỉnh/ thành phố khác do cơ quan nào quản lý.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu các ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và đã điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

**12. Về trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố (Chương IV Dự thảo Nghị định):**

- Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì quy định cụ thể trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Bộ, ngành, địa phương đối với các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị: Chương IV-Quản lý Nhà nước đối với cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam: Các nội dung tại Điều 20-21-22 chưa chi tiết, chưa thể hiện được nhiệm vụ của các cơ quan quản lý Nhà nước. Đề nghị có quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc quản lý các cơ sở văn hóa nước ngoài này.

- Sở Văn hóa và Thể thao Đà Nẵng đề nghị cần quy định rõ hơn quyền hạn và nhiệm vụ của UBND các tỉnh/ thành phố. Dự thảo Nghị định mới chỉ nêu nhiệm vụ của UBND các tỉnh, thành phố, chưa thể hiện được quyền hạn của UBND các tỉnh, thành phố trong quá trình thực hiện công tác quản lý hoạt động của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam có đặt trụ sở tại địa phương có sai phạm như: thu hồi giấy phép, giấy đăng ký, đình chỉ hoạt động của các cơ sở vi phạm.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu các ý kiến này và đã điều chỉnh cụ thể vào Dự thảo Nghị định.

**13. Các ý kiến khác:**

- Về Điều 4 “Nguyên tắc áp dụng pháp luật”, Bộ Ngoại giao đề nghị: (i) Sửa tên Điều 4 thành “Áp dụng Điều ước quốc tế”; (ii) Bỏ quy định tại khoản 1, Điều 4; (iii) Sửa quy định tại khoản 2, Điều 4 như sau: “Trong Trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này trong việc điều chỉnh hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế”.

 Đối với ý kiến này của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Do các hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam, để tạo điều kiện cho công tác quản lý, đề nghị giữ nguyên tên gọi và nội dung của Điều 4 như Dự thảo, trong đó khẳng định nguyên tắc chung và cơ bản của các cơ sở văn hóa nước ngoài là phải tôn trọng, áp dụng luật pháp Việt Nam, chỉ khi điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác với pháp luật Việt Nam thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế.

- Bộ Ngoại giao nêu vấn đề bất cập trong sử dụng lao động nước ngoài: (i) Sử dụng nhân viên vượt quá mức giới hạn cho phép; (ii) Bảo lãnh xin thị thực nhập cảnh vào Việt Nam cho một số người nước ngoài không làm việc tại cơ sở văn hóa

Đối với ý kiến (i) của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị không tiếp thu, do việc sử dụng số lượng lao động như thế nào dựa trên nhu cầu công việc của cơ sở văn hóa nước ngoài, miễn là cơ sở văn hóa sử dụng các lao động này đúng mục đích, phục vụ cho hoạt động của cơ sở văn hóa và tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam.

Đối với ý kiến (ii) của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Về chi nhánh, văn phòng đại diện của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (Điều 11 Dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có nêu: Điểm d, khoản 1, Điều 11 Dự thảo quy định: Mọi hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện được thực hiện theo quy định tại Nghị định này. Tuy nhiên, qua rà soát các quy định tại Nghị định không có quy định nào quy định về hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định bổ sung.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Về quy định tại Điều 12 Dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương đề nghị: Theo quy định tại khoản 2, Điều 131 Luật Thương mại: Văn phòng đại diện của thương nhân không được trực tiếp tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm thương mại. Trong trường hợp được thương nhân ủy quyền, văn phòng đại diện có quyền ký hợp đồng với thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại để tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm  thương mại cho doanh nhân mà mình đại diện. Do đó, đề nghị bỏ quy định văn phòng đại diện có thể tổ chức hoạt động triển lãm như quy định tại khoản 1 để đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành.

Đối với ý kiến này của Bộ Công thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Hoạt động triển lãm được nêu tại Dự thảo Nghị định này có nội dung về văn hóa-nghệ thuật, giới thiệu về văn hóa, đất nước, con người của nước Bạn tại Việt Nam, không phải là triển lãm thương mại. Trước khi tổ chức triển lãm văn hóa-nghệ thuật, cơ sở văn hóa nước ngoài phải xin phép và được sự chấp thuận của cơ quan chức năng Việt Nam

- Về quy định tại Điều 21, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị bổ sung, làm rõ quy định về quan hệ phối hợp quản lý giữa các cơ quan quản lý Nhà nước đối với hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị điều chỉnh theo hướng phân định rõ quy định về hồ sơ và quy định về thủ tục thực hiện các Điều trong chương II.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Bộ Nội vụ đề nghị thống nhất tên gọi của Nghị định trong Tờ trình và Dự thảo Nghị định.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu ý kiến này và điều chỉnh vào Dự thảo Nghị định.

- Bộ Nội vụ đề nghị quy định rõ việc tổ chức các hoạt động mang tính phi lợi nhuận được thực hiện theo quy trình, thủ tục của pháp luật Việt Nam và quy định rõ về cơ chế giám sát, quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở văn hóa này để khắc phục tình trạng: (a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, hoạt động văn hóa nghệ thuật ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục, văn hóa Việt Nam; (b) Tổ chức các hoạt động có thu như thuê trụ sở để mở nhà hàng, tổ chức sự kiện thu tiền, kinh doanh ăn uống, cà phê; (c) Sử dụng lao động không có giấy phép lao động, không có văn bằng chứng chỉ theo quy định; (d) Sử dụng nhân viên vượt quá quy định cho phép và (đ) Bảo lãnh xin thị thực vào Việt Nam cho một số người nước ngoài không làm việc tại cơ sở văn hóa này.

Đối với ý kiến này của Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: (1) Dự thảo đã có các quy định tại Điều 5, 10, 13, 17, 18 để xác định nguyên tắc, cơ chế báo cáo, các hình thức xử phạt đối với hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; (2) Đối với ý kiến b-Đã tiếp thu tại khoản 1 và 2 Điều 14; (3) Đối với ý kiến c- Đã tiếp thu và quy định tại khoản 5, điều 21 của Dự thảo Nghị định; (4) Đối với ý kiến d-Chỉ có thể áp dụng được điều này nếu điều ước quốc tế có quy định về nội dung này; (5) Đối với ý kiến đ- Đã tiếp thu tại khoản 2, Điều 14.

- Bộ Nội vụ đề nghị: Tại các điều 13,16,17,18,19 cần quy định rõ về những trường hợp vi phạm và có chế tài xử lý vi phạm đối với việc tổ chức các hoạt động không mang tính phi lợi nhuận như mục đích đăng ký cấp phép ban đầu của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.

Đối với ý kiến này của Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau: Các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam hoạt động trên cơ sở phi lợi nhuận. Tuy nhiên, trên thực tế, theo nội dung điều ước quốc tế và theo nguyên tắc có đi có lại, các cơ sở văn hóa nước ngoài có thể có một số hoạt động có thu nhằm trang trải một phần chi phí.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định điều kiện thành lập cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp không theo văn bản thỏa thuận, để có cơ sở cấp phép thành lập, hoạt động.

Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nội dung này đã được quy định tại khoản 2, Điều 6 của Dự thảo Nghị định.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị: Hiện nay, nhiều cơ sở văn hóa đều có các hoạt động đào tạo ngoại ngữ và các hoạt động giáo dục văn hóa có thu tiền. Vì vậy, cần nghiên cứu có quy định quản lý các hoạt động này để tránh trường hợp lạm dụng việc thành lập các cơ sở văn hóa nước ngoài để thực hiện hoạt động đào tạo ngoại ngữ, văn hóa vì mục đích lợi nhuận

Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Nội dung này được quy định tại khoản 1 và 4 Điều 21 Dự thảo Nghị định

**II. TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ SỞ VĂN HÓA NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**